

Số: **35** /2015/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày **15** tháng **12** năm 2015

**THÔNG TƯ**

**Quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng**

SỐ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

**CÔNG VĂN BẢN**

Ngày **22/12/2015** tại **Hà Nội**

Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thông,

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng.

**Điều 1.** Quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng áp dụng cho từng dịch vụ như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên dịch vụ</b>	<b>Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia</b>
1	Dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông cố định mặt đất	QCVN 35:2011/BTTTT
2	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất sử dụng công nghệ FTTH/xPON (dịch vụ truy nhập Internet cáp quang)	QCVN 34:2014/BTTTT
3	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất sử dụng công nghệ Modem cáp truyền hình (dịch vụ truy nhập Internet cáp truyền hình)	QCVN 34:2014/BTTTT

4	Dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất sử dụng công nghệ xDSL (dịch vụ truy nhập Internet xDSL)	QCVN 34:2014/BTTTT
5	Dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất	QCVN 36:2011/BTTTT
6	Dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất IMT-2000	QCVN 81:2014/BTTTT

Trong trường hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng với dịch vụ nêu trên được thay thế bằng quy chuẩn mới thì áp dụng theo quy chuẩn mới.

**Điều 2.** Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2016 và thay thế Thông tư số 02/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục dịch vụ viễn thông bắt buộc quản lý chất lượng.

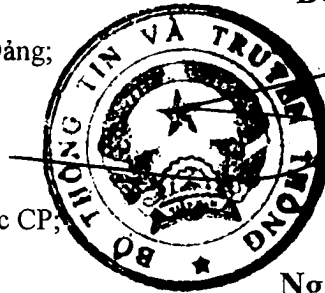
**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Viễn thông, Thủ trưởng cơ quan đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Tổng Giám đốc, Giám đốc các doanh nghiệp viễn thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thi hành nếu có vướng mắc cần kịp thời phản ánh về Bộ Thông tin và Truyền thông (Cục Viễn thông) để xem xét, giải quyết. *me*

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các PTT Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ TTTT: Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Công TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, CVT.

**BỘ TRƯỞNG**



*Nguyễn Bắc Sơn*  
**Nguyễn Bắc Sơn**